DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số: 75 /QĐ-SXD ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum)

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp Chứng chỉ	Hạng	Ghi chú
1	**Đỗ Ngọc Sang**	04/6/1982	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng và nhà công nghiệp	II	*Gia hạn*
				Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và nhà công nghiệp	II	*Gia hạn*
				Định giá xây dựng	II	*Gia hạn*
2	**Hoàng Đình Sinh**	01/01/1980	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	II	*Gia hạn*
				Thiết kế kết cấu công trình dân dụng	III	*Gia hạn*
				Định giá xây dựng	III	*Gia hạn*
				Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng	III	*Gia hạn*
3	**Thái Văn Sơn**	20/12/1968	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	II	
4	**Bùi Như Nghĩa**	13/9/1988	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	III	
5	**Đặng Văn Tiến**	10/9/1977	Kiến trúc sư kiến trúc	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng	III	
				Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	III	
6	**Nguyễn Phong Vũ**	23/9/1962	Kiến trúc sư thiết kế kiến trúc	Lập thiết kế quy hoạch xây dựng	II	*Gia hạn*
7	**Nguyễn Thị Ngọc Hoà**	26/10/1972	Trung cấp Cầu - Đường ô tô	Định giá xây dựng	III	
8	**Nguyễn Đăng Khoa**	24/7/1984	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	II	*Gia hạn*
9	**Nguyễn Thanh Hậu**	26/6/1988	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông *(cầu, đường bộ)*	III	
10	**Trương Đức Thiệu**	23/3/1985	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông *(cầu)*	III	*Gia hạn*
				Thiết kế xây dựng công trình giao thông *(đường bộ)*	II	
				Khảo sát địa hình *(trong phạm vi dự án ĐTXD công trình giao thông*)	II	
				Định giá xây dựng: Hạng III.	III	
11	**Đặng Văn Trung**	13/8/1983	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông *(cầu, đường bộ)*	II	*Gia hạn*
				Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông *(cầu, đường bộ)*	II	*Gia hạn*
				Khảo sát địa hình *(trong phạm vi dự án ĐTXD công trình giao thông*)	II	*Gia hạn*
12	**Trần Bằng Trung**	11/3/1988	Trung cấp xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông *(cầu, đường bộ)*	III	
13	**Nguyễn Kế Định**	16/6/1990	Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ xây dựng	Giám sát công tác xây dựng phục vụ NN&PTNT *(thuỷ lợi)*	III	*Gia hạn*
14	**Nguyễn Văn Tứ**	30/01/1971	Kỹ sư Thủy lợi – thủy điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ NN&PTNT *(thuỷ lợi)*	II	*Gia hạn*
15	**Trần Mạnh Cường**	17/10/1978	Kỹ sư xây dựng cầu -đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ NN&PTNT *(thuỷ lợi)*	III	
16	**Nguyễn Hữu Nghĩa**	03/11/1974	Kỹ sư kỹ thuật công trình XD	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ NN&PTNT *(thuỷ lợi)*	III	*Gia hạn*
17	**Mai Minh Hưng**	09/6/1981	Kỹ sư Thủy nông-cải tạo đất	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ NN&PTNT *(thuỷ lợi)*	III	
18	**Võ Hoàng Long**	19/10/1976	Kỹ sư Thủy lợi	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ NN&PTNT *(thuỷ lợi)*	III	*Gia hạn*
19	**Bùi Quang Thích**	19/9/1972	Kỹ sư xây dựng Thủy lợi-Thủy điện	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ NN&PTNT *(thuỷ lợi)*	III	*Gia hạn*